TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG** Số: 100/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Liên Chiểu, ngày 21 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 306/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Phan Thị Thanh H** - sinh năm 1987
- *Bị đơn:* Ông **Lê Thành Quốc V** - sinh năm 1983

Cùng trú tại: tổ 16, phường H, quận L, TP Đà Nẵng

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phan Thị Thanh H - Sinh năm 1987 và ông Lê Thành Quốc V - Sinh năm 1983; Cùng trú tại: Tổ 16, phường H, quận L, Tp Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Thanh H và ông Lê Thành Quốc V thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 44/2013 quyển số 07 ngày 19.3.2013 của UBND phường H, quận, TP Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Bà Phan Thị Thanh H và ông Lê Thành Quốc V cùng xác nhận có 01 con chung tên là Lê Thành Quốc B – sinh ngày 16/10/2013 và thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Phan Thị Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung Lê Thành Quốc B – sinh ngày 16/10/2013. Ông Lê Thành Quốc V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Lê Thành Quốc B mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8.2018 cho đến khi con chung Lê Thành Quốc B đủ 18 tuổi.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Phan Thị Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Thành Quốc V không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do do các bên thỏa thuận được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung: Bà Phan Thị Thanh H và ông Lê Thành Quốc V cùng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Phan Thị Thanh H và ông Lê Thành Quốc V cùng xác nhận không có.

- Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Phan Thị Thanh H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Hương đã nộp theo biên lai thu số 0003078 ngày 19.7.2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Như vậy bà Phan Thị Thanh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND p. H, q. L, TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thanh Thủy